



Nặng

ACDC X430 S3

ACX430

Giày bảo hộ độ cao trung bình có để ngoài chịu nhiệt và logo AC/DC độ c

Giày bảo hộ X430 có lớp PU chống thấm nước, chống trơn trượt, chống thấm nước, không chứa chì và hoàn hảo cho các ngành công nghiệp và môi trường khác nhau.

Những vật liệu cao cấp hơn	Học hỏi
Đốt bên trong	màng
Đ	ốp SJ để x
đế g	ệt chống thủng
Đ	PU/cao su
Đứng dầm	ống hợp t
Loại	S3 / ESD, SRC, WR, CI, nhân s
Phạm vi kích thước	EU 36-50 / UK 3.5-14.0 / US 4.0-15.0 JPN 22.5-33.0 / KOR 235-330
ng lượng thép	0.780 kg
ấn hầu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



124



112



Chống nước (WR)
Giày không thấm nước ngăn chất lỏng xâm nhập vào giày.



DGUV BGR 191
Những đôi giày này phù hợp hình và điều chỉnh chính hình. Được chứng nhận theo BGR 191.



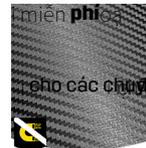
hiệt
Được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



Cách điện lạnh (CI)
Giày bảo hộ cách nhiệt (CI) để chống được mặc trong môi trường lạnh.



ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và gây nổ bắt lửa do tích điện. 100 kiloOhm và 100 MegaOhm.



miễn phí
Kim
Giày an toàn không có giày an toàn thông thường. Chúng cũng cho các chuyên gia an toàn.

Công nghiệp n:

Xây dựng n g, lĩnh vực ô tô, Hoá học, Kĩ thuật, Dầu khí

Môi trường:

bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt, bụi, tiếng ồn

Các hướng dẫn bảo trì:

Để bảo trì giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách hạn chế tiếp xúc với các chất lỏng.

Sự miêu tả

Đơn vị đo lường

Đã thử nghiệm

EN ISO 20345

Những vật liệu Hợp chất

cao cấp hơn

Top: khả năng chống nước

đơn vị mg/cm/g

71

? 0.8

Top: độ bền

mg/cm²

64

? 15

Đặc điểm bên trong

màng

Lớp lót: khả năng chống nước

đơn vị mg/cm/g

2.4

? 2

lót: độ bền

mg/cm²

23

? 20

Đặc điểm ngoài

Độ bền SJ

Độ bền chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)

chu kỳ

25600/12800

25600/12800

Đặc điểm ngoài

Độ bền PU/cao su

Chiều dài máng ngoài (mm)

mm

75

? 150

Độ bền ngoài SRA gót chân

ma sát

0.36

? 0.28

Độ bền ngoài SRA phần gót

ma sát

0.44

? 0.32

Độ bền ngoài SRB gót chân

ma sát

0.14

? 0.13

Độ bền ngoài SRB phần gót

ma sát

0.19

? 0.18

Điện trở cách điện

megaohm

16.4

0.1 - 1000

Điện trở ESD

megaohm

52

0.1 - 100

Hấp thụ năng lượng gót chân

J

31

? 20

Độ bền gót

Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)

mm

N/A

N/A

Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)

mm

N/A

N/A

Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)

mm

18.5

? 14

Mũi giày an toàn chống nén (khả năng hở sau khi nén 15kN)

mm

21

? 14

Kích thước thép:

Giày có thể có in thương hiệu nhân hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không bằng văn bản.

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

**HEAD-TO-TOE
PROTECTION**



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com